

**Tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh trước  
yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam: Qua  
thực tiễn Tỉnh Đồng Tháp : Luận văn ThS Luật:  
60.38.01 / Trương Vĩnh Xuân ; Nghd. : PGS. TS.  
Nguyễn Đăng Dung**

**MỤC LỤC**

|                                                                                                                                               |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <b>LỜI MỞ ĐẦU .....</b>                                                                                                                       |  |
| <b>CHƯƠNG 1: VỊ TRÍ, VAI TRÒ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH<br/>TRƯỚC YÊU CẦU XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN<br/>VIỆT NAM</b>                         |  |
| <b>1.1. Sự cần thiết hoàn thiện chính quyền địa phương trước yêu cầu<br/>xây dựng nhà nước pháp quyền Việt nam .....</b>                      |  |
| 1.1.1 Chính quyền địa phương .....                                                                                                            |  |
| 1.1.2 Xây dựng chính quyền địa phương phục vụ nhân dân .....                                                                                  |  |
| 1.1.3 Hoàn thiện chính quyền địa phương là bước tiếp nối trong xây<br>dựng Nhà nước pháp quyền .....                                          |  |
| <b>1.2. Những yêu cầu cấp thiết đặt ra đối với tổ chức và hoạt động của<br/>Ủy ban nhân dân tỉnh trong Nhà nước pháp quyền Việt Nam .....</b> |  |
| 1.2.1 Ủy ban nhân dân tỉnh – một thiết chế quyền lực nhà nước ở địa phương                                                                    |  |
| 1.2.2 Tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh theo pháp luật<br>hiện hành .....                                                         |  |
| 1.2.3 Ủy ban nhân dân tỉnh – Một thiết chế năng động và chịu trách nhiệm ở<br>địa phương .....                                                |  |
| <b>CHƯƠNG 2: TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN<br/>DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP HIỆN NAY DƯỚI GÓC NHÌN NHÀ<br/>NƯỚC PHÁP QUYỀN VIỆT NAM .....</b>    |  |
| <b>2.1 Khái quát đặc điểm tự nhiên của tỉnh Đồng Tháp .....</b>                                                                               |  |
| 2.1.1 Địa chính trị .....                                                                                                                     |  |
| 2.1.2 Địa kinh tế .....                                                                                                                       |  |
| <b>2.2 Tổ chức và hoạt động của ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp<br/>hiện nay .....</b>                                                         |  |
| 2.2.1 Các nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của ủy ban<br>nhân dân tỉnh Đồng Tháp .....                                            |  |
| 2.2.2 Tổ chức và hoạt động của ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.....                                                                            |  |
| 2.2.3 Hiệu quả hoạt động của ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời<br>gian qua .....                                                      |  |
| <b>2.3 Nhận xét chung về tổ chức và hoạt động của ủy ban nhân dân</b>                                                                         |  |

|                                                                                                                                          |  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| tỉnh Đồng Tháp trong điều kiện hiện nay .....                                                                                            |  |
| 2.3.1 Đánh giá thực trạng qua những kết quả đạt được .....                                                                               |  |
| 2.3.2 Những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến những yếu kém cần khắc phục .....                                                                |  |
| <b>CHƯƠNG 3: PHƯƠNG HƯỚNG NHẪM HOÀN THIỆN TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP TRONG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN VIỆT NAM</b> |  |
| 3.1 Quan điểm chỉ đạo của Đảng nhằm hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh .....                                       |  |
| 3.2 Phương hướng hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam          |  |
| 3.3 Những đề xuất hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp .....                                               |  |
| <b>Kết luận .....</b>                                                                                                                    |  |
| <b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>                                                                                                 |  |

## **LỜI MỞ ĐẦU**

### **1. Tính cấp thiết của đề tài**

Cơ quan hành chính cao nhất ở địa phương – UBND tỉnh có vai trò quan trọng, đóng góp và thúc đẩy thi hành thống nhất trong địa phương các chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chế độ, các qui định, hướng dẫn của Chính phủ, đảm bảo lợi ích quốc gia và duy trì trật tự pháp luật chung của nhà nước; đồng thời, quyết định những chủ trương, biện pháp quan trọng để phát huy tiềm năng về kinh tế – xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, không ngừng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân địa phương, làm tròn nghĩa vụ của địa phương đối với cả nước. Cho nên, tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh có tầm quan trọng nhất định, UBND tỉnh phải là cơ quan chịu trách nhiệm chính đối với đời sống kinh tế – văn hoá ở địa phương trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam.

Tuy nhiên, tổ chức của UBND tỉnh bên cạnh những đóng góp tích cực về nhân lực, tài lực, vật lực, còn tồn tại những bất cập trong tổ chức và hoạt động cần được hoàn thiện như: có quá nhiều đầu mối quản lý, trách nhiệm tập thể và cá nhân chưa rõ ràng, chất lượng hoạt động chưa cao, cơ chế vận hành và nhiều mối quan hệ còn bất hợp lý... Những yếu kém luôn luôn là những rào cản cho việc đảm bảo hiệu quả hoạt động của UBND tỉnh trước yêu cầu Nhà nước pháp quyền Việt Nam; hơn nữa, trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền những lúc, những nơi còn xem nhẹ chính quyền địa phương nói chung, UBND tỉnh nói riêng, chưa đặt ra những yêu cầu cần thiết như cơ sở để hướng hoạt động đổi mới tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh đáp ứng yêu cầu Nhà nước pháp quyền. Trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, bộ máy UBND tỉnh phải tổ chức lại theo hướng gọn và tinh, đủ năng lực quản lý trên lãnh thổ; có khả năng độc lập và phát huy tiềm năng của địa phương; trách nhiệm trở thành yếu tố trọng tâm đối với hoạt động của UBND tỉnh.

Cho nên, việc nghiên cứu tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh nói chung thông qua tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp là nhu cầu cấp thiết. Từ bên trong vấn đề, chúng ta từng bước vạch ra những yêu cầu đối với chính quyền địa phương mà trọng tâm là UBND tỉnh trong Nhà nước pháp quyền có tính chất như những cơ sở lý luận đóng góp vào sự nghiệp đổi mới tổ chức và hoạt động của Bộ máy nhà nước.

Xuất phát từ những yêu cầu đó, căn cứ thực trạng tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp, chúng ta tham chiếu, tổng kết thực tiễn và đề ra một số phương hướng nhằm hoàn thiện tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp, tạo sự đồng bộ, thống nhất quản lý toàn bộ hoạt động kinh tế, văn hoá và đời sống của nhân dân trong Nhà nước pháp quyền Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Vì vậy, tôi mạnh dạn chọn đề tài luận văn “**Tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh trước yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam (Qua thực tiễn tỉnh Đồng Tháp).**”

## **2. Tình hình nghiên cứu:**

Trong những năm gần đây, yêu cầu hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Chính quyền địa phương trở thành vấn đề cấp bách. Với vai trò đầu tàu của cấp chính quyền tỉnh, UBND tỉnh trong Chính quyền địa phương phải được đề cập và hoàn thiện trước tiên, song song cùng với HĐND tỉnh. Đây là vấn đề trọng tâm cải cách bộ máy nhà nước nhằm đáp ứng nhu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam. Từ nhiều cách tiếp cận khác nhau, Nội dung này đã có một số công trình nghiên cứu như: PGS. TS. Nguyễn Đăng Dung: Bàn về cải cách chính quyền Nhà nước ở địa phương, Tạp chí nghiên cứu lập pháp số 9/2003; PGS. TS Nguyễn Đăng Dung, Chuyên đề Tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương, Viện nghiên cứu khoa học pháp lý Bộ Tư pháp, Hà Nội, 2001; PGS. TSKH. Đào Trí úc: Vấn đề Nhà nước pháp quyền và sự cần thiết xây dựng mô hình tổng thể bộ máy Nhà nước ta, Tạp chí cộng sản số 23/2001; Trần Công Tuynh: Mấy vấn đề đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương và Trần Hữu Thắng: Bộ máy hành chính địa phương và những kiến nghị đổi mới, trong Xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam KX. 05. 07 do Nguyễn Văn Thảo (chủ biên) Viện nghiên cứu Khoa học pháp lý Bộ tư pháp, Hà Nội 1995; Trương Đắc Linh: Chính quyền địa phương với việc đảm bảo thi hành Hiến pháp và pháp luật – Thông tin khoa học pháp lý, Viện nghiên cứu KHPL của BTP; PGS.TS Bùi Xuân Đức: Đổi mới, hoàn thiện Bộ máy nhà nước hiện nay, NXB Tư Pháp, 2005. Trong đó có nội dung đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền tỉnh; Lê Minh Tuấn, Một số giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở tỉnh Đồng Tháp, Luận văn thạc sĩ quản lý hành chính công, Học viện Hành chính Quốc gia, 2003; Th.S Đặng Xuân Phương, Sắp xếp kiện toàn Bộ máy chính quyền địa phương – Hiện trạng và nguyên nhân, Tạp chí tổ chức nhà nước số 9/2005...

Các công trình nghiên cứu khai thác nhiều góc độ khác nhau và đạt được những thành tựu nhất định, đóng góp vào kho tàng lý luận, thực tiễn. Nhưng chưa có công trình nào nghiên cứu toàn diện yêu cầu đối với tổ chức và hoạt động UBND tỉnh trước yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam.

## **3. Mục đích nghiên cứu**

Trước hết, Luận văn làm rõ cơ sở lý luận những yêu cầu cấp thiết đặt ra đối với UBND tỉnh trong Nhà nước pháp quyền Việt Nam. Từ định hướng của lý luận, qua thực trạng tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp, luận văn đưa ra một số phương hướng hoàn thiện tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp trước yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam hiện nay.

## **4. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Trên cơ sở mục đích nghiên cứu, luận văn phải giải quyết các nhiệm vụ sau:

- Chính quyền địa phương và sự cần thiết hoàn thiện chính quyền địa phương trước yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam.
- Tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh theo pháp luật hiện hành.
- Xây dựng những yêu cầu đặt ra đối với tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh trước trong Nhà nước pháp quyền Việt Nam.
- Tham chiếu những yêu cầu và đánh giá thực trạng tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp.
- Đề xuất một số phương hướng nhằm hoàn thiện tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp.

## **5. Phạm vi nghiên cứu**

Dựa vào nhiệm vụ nghiên cứu, luận văn tập trung nghiên cứu thực trạng UBND tỉnh xoay quanh các vấn đề: chính quyền địa phương mà trọng tâm là UBND tỉnh trong Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam, những yêu cầu đối với tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh, thực trạng tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp để làm rõ mục đích nghiên cứu của luận văn.

## **6. Phương pháp nghiên cứu**

Phương pháp nghiên cứu của luận văn chủ yếu trên cơ sở Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, những quan điểm đường lối của Đảng.

Từ phương pháp luận đó, phương pháp nghiên cứu cụ thể của luận văn :

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu thực tiễn của UBND tỉnh Đồng Tháp.
- Phương pháp nghiên cứu, kế thừa tài liệu, sách báo về hoạt động của UBND tỉnh, về Nhà nước pháp quyền XHCN, và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh...

## **7. Kết cấu luận văn**

Luận văn gồm 3 chương:

# **CHƯƠNG 1**

## **VỊ TRÍ, VAI TRÒ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

### **TRƯỚC YÊU CẦU XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN**

#### **VIỆT NAM**

### **1.1. Sự cần thiết hoàn thiện chính quyền địa phương trước yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt nam**

#### **1.1.1 Chính quyền địa phương**

Chính quyền địa phương thuật ngữ được xây dựng với những tiêu chí khác nhau. Có tiêu chí dựa vào mức độ thực hiện thẩm quyền, có tiêu chí dựa vào mức độ cung cấp dịch vụ, nhưng quan điểm dựa vào điều kiện lãnh thổ kết hợp với các điều kiện khác được mọi người thừa nhận: Chính quyền địa phương là sự tổ chức thực hiện quyền lực nhà nước trên một đơn vị hành chính lãnh thổ (nhân tạo hoặc tự nhiên) nhằm thực hiện quản lý và điều chỉnh các hoạt động xã hội và cai trị.

Chính quyền địa phương ở Việt nam được tổ chức thành 3 cấp: cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã. Chính quyền địa phương thực hiện chức năng cơ bản: thi hành thống nhất pháp luật và quyết định những vấn đề quan trọng ở địa phương.

#### **1.1.2 Xây dựng chính quyền địa phương phục vụ nhân dân**

##### **1.1.2.1 Độc lập, tự quản, và tự chịu trách nhiệm (được phân cấp)**

Phân cấp là sự chuyển giao từ chính quyền trung ương (Chính phủ) cho chính quyền địa phương quyền quyết định hành chính và tài chính. Phân cấp là tất yếu trong nhà nước pháp quyền Việt Nam, giúp cho chính quyền địa phương khai thác tốt lợi thế, điều kiện và đem lại hiệu quả khi quyết định những vấn đề ở địa phương. Nhưng phân cấp phải thể hiện trong mối quan hệ nhiều chiều và trong tương quan với nhiều yêu cầu khác: phân cấp gắn liền và rành mạch trách nhiệm của cá nhân, tập thể chính quyền địa phương, phân cấp trong sự kiểm tra, giám sát của chính quyền trung ương, phân cấp phải lấy trách nhiệm HĐND tỉnh là cơ bản, trách nhiệm UBND tỉnh là chính yếu.

Phân cấp trong Nhà nước pháp quyền XHCN là yêu cầu cấp thiết của chính quyền địa phương, vừa đáp ứng yêu cầu đặt ra đối với chính quyền địa phương, vừa đáp ứng yêu cầu vận động phát triển của xã hội và đảm bảo tính độc lập, tự quản tương đối gắn liền với trách nhiệm của chính quyền địa phương.

##### **1.1.2.2 Phát huy dân chủ**

Chính quyền địa phương là nơi trực tiếp thực hiện pháp luật, chính sách của cả nước, trực tiếp xác định hiệu quả thực hiện quyền lực nhà nước, đảm bảo quản lý xã hội mang lại lợi ích cho nhân dân. Trong Nhà nước pháp quyền XHCN, nhân dân tham gia hoạt động quản lý nhà nước nói chung và ở địa phương nói riêng là đòi hỏi tất yếu của nhà nước dân chủ, thể hiện rõ bản chất của nhà nước “của dân, do dân, vì dân”, là nội dung cơ bản của dân biết,

dân bàn, dân kiểm tra. Sự tham gia của nhân dân làm cho quyết định, chính sách phù hợp và có tính khả thi do có nhiều thông tin được đưa vào xử lý.

Phát huy dân chủ gắn liền với phân cấp, điều kiện kinh tế – xã hội địa phương, trách nhiệm của chính quyền địa phương và giám sát từ chính quyền trung ương và nhân dân.

Phát huy dân chủ là điều kiện thiết yếu, đồng thời và cùng với phân cấp chính quyền địa phương tạo điều kiện cho nhân dân tham gia hoạt động quản lý nhà nước và tạo cơ hội tập thể, lãnh đạo chính quyền địa phương tăng cường trách nhiệm đối với nhân dân, cử tri.

### **1.1.2.3 Bảo vệ quyền và lợi ích của nhân dân**

Với vai trò địa phương là cái đích thử nghiệm, đánh giá mục tiêu nhà nước pháp quyền hướng tới và xây dựng. Chính quyền địa phương lấy con người là mục tiêu phục vụ duy nhất. Với chức năng của mình, chỉ có chính quyền địa phương mới đem lại cho nhân dân các quyền kinh tế – chính trị – dân sự và đảm bảo các quyền đó thực thi. Nhưng đồng thời, quyền và nghĩa vụ của cả nhân dân và chính quyền địa phương phải được pháp điển hoá. Có như vậy, quyền và lợi ích của nhân dân mới được hiện thực hoá.

### **1.1.3 Hoàn thiện chính quyền địa phương là bước tiếp nối trong xây dựng nhà nước pháp quyền**

Lý thuyết nhà nước pháp quyền mang đến nhiều mô hình nhà nước pháp quyền khác nhau, nhưng các mô hình đều tôn trọng và hướng tới các tiêu chí: vai trò pháp luật, thực hiện quyền lực nhà nước, quyền con người.

Những tiêu chí này được xây dựng và được đề cập nhiều ở tầm vĩ mô (Chính quyền trung ương). Tức, mới chỉ hiện thực được “một nửa” Nhà nước pháp quyền. “Một nửa còn lại” là chính quyền địa phương, bởi lẽ, Chính quyền địa phương có trách nhiệm trực tiếp quản lý và tổ chức, chỉ đạo các cơ quan, ban ngành quản lý cụ thể, thường xuyên, liên tục đối với tất cả các lĩnh vực chính trị kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh quốc phòng ... ở địa phương; trực tiếp giải quyết các quyền, nghĩa vụ pháp lý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân. Do vậy, hoàn thiện chính quyền địa phương là bước tiếp nối công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

## **1.2 Những yêu cầu cấp thiết đặt ra đối với tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh trong Nhà nước pháp quyền Việt Nam**

### **1.2.1 Ủy ban nhân dân tỉnh - một thiết chế quyền lực nhà nước ở địa phương**

Quyền lực nhà nước là thống nhất và được thực hiện thống nhất trên cả nước. Chính quyền địa phương mỗi cấp gồm HĐND và UBND. Trong cơ cấu cấp tỉnh, vị trí và vai trò của UBND tỉnh cũng thực hiện quyền quyền lực nhà nước trong sự phân công, nhằm phục vụ lợi ích nhân dân nên UBND tỉnh là một thiết chế quyền lực nhà nước ở địa phương.

Như vậy, UBND tỉnh không những là cơ quan chấp hành của HĐND tỉnh mà còn là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất ở địa phương; là cánh tay nối dài của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương – HĐND tỉnh.

### **1.2.2 Tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh theo pháp luật hiện hành**

#### **1.2.2.1 Nhận thức về Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh**

Chính quyền địa phương theo hiến định gồm 3 cấp: cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Cơ cấu chính quyền địa phương gồm 2 cơ quan: HĐND và UBND. Trong đó, UBND các cấp có đặc điểm:

1. UBND do HĐND bầu ra;
2. UBND là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;
3. UBND là cơ quan song trùng trực thuộc: là cơ quan chấp hành của HĐND, chịu trách nhiệm trước HĐND (thực hiện Nghị Quyết của HĐND); và chịu sự chỉ đạo của UBND cấp trên, UBND tỉnh chịu sự chỉ đạo của Chính phủ.

Vì vậy, UBND tỉnh là một cấp hành chính tỉnh thực hiện chức năng chấp hành và điều hành trên phạm vi một tỉnh, chịu trách nhiệm trước HĐND tỉnh và chịu sự chỉ đạo của Chính phủ.

#### **1.2.2.2 Tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh theo pháp luật hiện hành**

Trên cơ sở Hiến pháp 1992 (được sửa đổi năm 2001), và khắc phục những hạn chế của Luật tổ chức HĐND và UBND 1994, đáp ứng thực tiễn tổ chức và hoạt động của HĐND và UBND các cấp, Luật tổ chức HĐND và UBND năm 2003 được ban hành kỳ họp thứ 4 Quốc hội khoá XI, ngày 26 tháng 11 năm 2003.

Theo quy định của luật này, tổ chức và hoạt động của UBND cấp tỉnh được thể hiện:

##### *1.2.2.2.1. Về tổ chức*

UBND cấp tỉnh do HĐND cấp tỉnh bầu ra, là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất ở địa phương, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND cấp tỉnh và Chính phủ. UBND tỉnh do HĐND tỉnh bầu ra gồm có: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và ủy viên. Số lượng các ủy viên của UBND tỉnh được chia ra hai trường hợp: hoặc 11 thành viên hoặc 09 thành viên.

Thực hiện các chức năng nhiệm vụ của UBND tỉnh còn có các *cơ quan chuyên môn*: Sở và các cơ quan tương đương. Các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh có từ 19 đến 27 Sở và tương đương. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm.

##### *1.2.2.2.2 Về hoạt động*

Hoạt động của UBND tỉnh thể hiện sự phân công và tính chịu trách nhiệm giữa *tập thể* và *cá nhân các thành viên* UBND tỉnh. Tính tập thể chính là các kỳ họp thường kỳ hàng tháng của UBND tỉnh; bên cạnh đó, hoạt

động của UBND tỉnh còn thông qua hoạt động của các thành viên của UBND tỉnh. Hoạt động UBND tỉnh được thực hiện dưới ba hình thức: hoạt động của tập thể UBND tỉnh, của Chủ tịch UBND tỉnh, các thành viên khác của UBND tỉnh và của cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (điều 9). (hoạt động cụ thể của các hình thức được trình bày trong luận văn) **2.3 1.2.3 Ủy ban nhân dân tỉnh - Một thiết chế năng động và chịu trách nhiệm ở địa phương**

#### **1.2.3.1 Yêu cầu chung**

##### *1.2.3.1.1 Gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam*

UBND tỉnh – một thiết chế trong Nhà nước pháp quyền Việt Nam không thể tách rời sự lãnh đạo của Đảng. Bản chất, mục tiêu mà Đảng Cộng sản và Nhà nước pháp quyền Việt Nam mong muốn xây dựng và hướng tới là thống nhất: vì nhân dân lao động. Do đó, sự lãnh đạo của Đảng trong nhà nước pháp quyền là tất yếu khách quan

##### *1.2.3.1.2 Tăng cường pháp chế: cơ sở thể hiện tính hợp pháp, đồng thời đảm bảo quyền của công dân*

Trong cơ cấu Chính quyền địa phương, UBND tỉnh là một thiết chế thực thi quyền lực nhà nước, đảm bảo chính sách, pháp luật được thực hiện nhất quán trên cả nước. Tuy nhiên, UBND tỉnh cũng phải đặt mình trong tương quan với pháp luật, tuân thủ quy định của pháp luật. UBND tỉnh phải tuân thủ pháp luật trong cơ cấu tổ chức (đầu vào) và trong hoạt động của UBND tỉnh khi thực hiện các chính sách, pháp luật và Nghị quyết của HĐND tỉnh (đầu ra). Tính pháp chế của UBND tỉnh được xem là yếu tố then chốt trong Nhà nước pháp quyền XHCN, bởi lẽ: UBND tỉnh là một tổ chức công quyền, công chức được giao quyền thực thi công vụ và là cơ sở thực hiện giám sát từ phía cấp trên và công dân.

##### *1.2.3.1.3 Ủy ban nhân dân tỉnh - cơ quan chịu trách nhiệm chính ở địa phương*

UBND tỉnh là cơ quan chấp hành của HĐND, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương. UBND tỉnh là cơ quan quản lý nhà nước chung ở địa phương, có 2 chức năng chính: thi hành thống nhất pháp luật và quyết định những vấn đề quan trọng ở địa phương.

Hiệu quả hoạt động UBND tỉnh phụ thuộc rất nhiều hai chức năng này. Hiệu quả là kết quả do chức năng, nhiệm vụ của UBND tỉnh mang lại. Những thay đổi đời sống kinh tế xã hội ở địa phương luôn gắn liền với trách nhiệm của UBND tỉnh. Cho nên, UBND tỉnh là cơ quan chịu trách nhiệm chính ở địa phương đối với đời sống của nhân dân.

#### **1.2.3.2 Yêu cầu về tổ chức**

##### *1.2.3.2.1 Đảm bảo phân công rành mạch trong bộ máy tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân; giảm đầu mối quản lý, tăng cường trách nhiệm các cơ quan chuyên môn*

Sự phân công lao động xã hội phân nhiều quy định sự phân công lao động quản lý. Nền kinh tế thị trường đòi hỏi phải thực hiện tổ chức quản lý tinh gọn, hiệu quả. Tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng XHCN không thể tách rời nhu cầu chung đó.

Phân công rành mạch trong tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh là phân định rõ thẩm quyền của mỗi cơ quan, công chức và quan hệ qua lại giữa các chủ thể ấy. Phân công tốt làm tiền đề cho cơ cấu tinh gọn, đánh giá được hiệu quả và xác định được trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân trong bộ máy tổ chức của UBND tỉnh.

*1.2.3.2.2 Đội ngũ công chức hành chính: giảm về số lượng, tăng về chất lượng và thông thạo chuyên môn.*

Nền kinh tế thị trường là một phần trong Nhà nước pháp quyền Việt Nam. Trong cơ chế đó, đội ngũ công chức UBND tỉnh phải không ngừng cân đối về số lượng, vững vàng lập trường và tinh thông chuyên môn nghiệp vụ. Công chức vừa là người xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, vừa là người tổ chức thực hiện và tiếp thu ý kiến phản ánh của nhân dân nhằm hoàn thiện chức năng của mình và của UBND tỉnh.

Đội ngũ công chức phải được quan tâm xây dựng chất lượng ngay từ khâu tuyển chọn, bố trí nhân sự. Cần thiết có thể đào tạo, bồi dưỡng hoặc kết hợp sử dụng nhân tài với chính sách ưu đãi đặt biệt cả về vật chất và tinh thần. Xây dựng những tiêu chí làm chuẩn mực định hướng hoàn thiện đội ngũ công chức trong nhà nước pháp quyền là nhu cầu cấp thiết. Đây là nền tảng biến hoạt động công vụ của UBND tỉnh thành hiện thực và đạt được mục tiêu mà nhà nước ta đề ra.

Để thực hiện được yêu cầu đó, việc xây dựng tiêu chuẩn công chức UBND tỉnh là cần thiết. Đó là, *Một là*, có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị. *Hai là*, phải có năng lực, động cơ và trình độ, chuyên môn trong lĩnh vực được bố trí công tác. Hiểu biết pháp luật, kiến thức quản lý nhà nước. *Ba là*, phải có tinh thần trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ được giao. *Bốn là*, phải có tinh thần đồng đội (*tinh thần tập thể*).

### **1.2.3.3 Yêu cầu về hoạt động**

*1.2.3.3.1 Chủ động, sáng tạo và đề cao trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với việc xây dựng, trình và thực thi kế hoạch, chính sách ở địa phương*

Quyền lực nhà nước thống nhất trên cả nước, nó được thực thi trên từng đơn vị lãnh thổ địa phương. Để thể hiện hết hiệu quả hoạt động của UBND tỉnh, không thể thiếu sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa tính tuân thủ chính sách, pháp luật chung của cả nước và chủ động sáng tạo của UBND tỉnh.

UBND tỉnh là đầu mối thực thi Nghị quyết của HĐND, Hiến pháp, pháp luật, các văn bản cơ quan nhà nước cấp trên; thúc đẩy thực thi hiệu quả và thống nhất. Một trong những nguyên tắc để các kế hoạch phát triển kinh tế

- xã hội của tỉnh mang tính khả thi, UBND tỉnh xuất phát từ thực tiễn địa phương, nhận thức những điều kiện thuận lợi, khó khăn, mặt mạnh, mặt yếu đề ra phương hướng giải pháp thực hiện kế hoạch, chủ trương của tỉnh; không ngừng phát huy mặt mạnh, hạn chế những điểm yếu, khó khăn. Tính chủ động sáng tạo xuất phát từ nhận thức này.

Nhưng chủ động sáng tạo không được vượt ra ngoài phạm vi chủ trương, chính sách pháp luật chung của cả nước. Chủ động sáng tạo trong khuôn khổ quy định của pháp luật và thực tiễn địa phương. Chủ động sáng tạo không có nghĩa là thái hoá, vượt quá điều kiện thực tế của địa phương. Chủ động, sáng tạo phải gắn liền với trách nhiệm của UBND tỉnh và tính khả thi của kế hoạch, chính sách. Bởi lẽ, chủ trương, chính sách của cả nước là khung định hình chung cả nước, nó không tối ưu cho tỉnh nào. Cho nên, nếu không xuất phát từ cái riêng có, đặc thù của tỉnh sẽ không phát huy được tiềm năng của tỉnh. Đồng thời, đó là điều kiện tối ưu để đem lại kết quả khả quan trong hoạt động quản lý chung của UBND tỉnh đối với địa phương. Sự thống nhất của cả nước trong tính đa dạng của từng tỉnh làm nên sức mạnh của cả nước.

#### *1.2.3.2.2 Đề cao vai trò trách nhiệm cá nhân Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh*

Trách nhiệm là vấn đề trọng tâm của UBND tỉnh trong nhà nước pháp quyền Việt Nam. Tách bạch trách nhiệm giữa tập thể ủy ban và cá nhân Chủ tịch, các thành viên là cần thiết trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Trong Nhà nước pháp quyền Việt Nam, trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh phải được xem là trọng tâm hoạt động của UBND tỉnh. Có thể xác định trách nhiệm cá nhân mới phát huy được quyền hạn. Nâng cao trách nhiệm cá nhân cũng là bước đầu đề cao hiệu quả tập thể UBND tỉnh. Tập thể có thống nhất một ý chí, hành động chắc chắn hiệu quả của UBND tỉnh đối với địa phương sẽ cao. Hoạt động của UBND tỉnh thuận lợi như hoạt động của một người.

#### *1.2.3.2.3 Hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh đi đôi với cơ chế thị trường*

Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam xây dựng gắn liền với nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Ở địa phương, UBND tỉnh là thiết chế đầu mối, thực hiện chức năng hành chính, trong đó có thực hiện chức năng quản lý kinh tế. UBND tỉnh thực hiện quản lý kinh tế trên cơ sở pháp luật, tạo hành lang pháp lý, môi trường cạnh tranh lành mạnh cho các thành phần kinh tế và đặt các mục tiêu kinh tế trong tương quan chung các mục tiêu, các lĩnh vực quản lý. Vì vậy mà, UBND tỉnh phải có phương các làm việc đi đôi với cơ chế mới – cơ chế thị trường. Phải chủ động phát huy mặt tích cực của nền kinh tế thị trường, đồng thời hạn chế tối đa những tiêu cực của nền kinh tế ấy mà vai trò của UBND tỉnh có thể làm được ở địa phương.

## CHƯƠNG 2

### TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP HIỆN NAY DƯỚI GÓC NHÌN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN VIỆT NAM

#### 2.1 Khái quát đặc điểm tự nhiên của tỉnh Đồng Tháp

##### 2.1.1 Địa chính trị

Đồng Tháp là một tỉnh nằm trong khu vực châu thổ đồng bằng Sông Cửu Long. Tỉnh Đồng Tháp có vị trí trải từ  $10^{\circ} 07' 14''$  đến  $10^{\circ} 58' 18''$  Vĩ độ Bắc; từ  $105^{\circ} 11' 38''$  đến  $105^{\circ} 56' 42''$  Kinh độ Đông. Phía bắc tỉnh Đồng Tháp giáp nước bạn Campuchia và tỉnh Long An; phía đông giáp tỉnh Long An và Tiền Giang; phía nam giáp tỉnh Vĩnh Long và Cần Thơ; phía tây giáp tỉnh Cần Thơ và An Giang. Thị xã Cao Lãnh là trung tâm tỉnh lỵ. Trong đó, 02 huyện Hồng Ngự và Tân Hồng giáp biên giới tỉnh Prey – veng (Vương quốc Campuchia). Hai cửa khẩu chính Thường Phước và Dinh Bà có ý nghĩa về mặt kinh tế lẫn chính trị, là cửa ngõ đầu mối để tăng cường hợp tác giữa Tây Nam bộ và Campuchia, giữa Việt Nam và các nước tiểu vùng sông Mêkông và Đông Nam Á.

Trong phạm vi các tỉnh Tây Nam bộ, Đồng Tháp giữ vai trò nút giao thông giữa các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, một trong những tỉnh đảm bảo an ninh lương thực của cả nước.

##### 2.1.2 Địa kinh tế

Vị trí Đồng Tháp mang đến cho Đồng Tháp thuận lợi phát triển kinh tế: Cách trọng tâm kinh tế phía nam không xa; có hai cửa khẩu; hệ thống sông thuận lợi nuôi trồng thủy sản và giao thông; cảng sông.

Do nằm hạ lưu sông Mêkông, chịu ảnh hưởng chế độ “bán nhật triều” của vịnh Thái Lan, nước lũ của sông Tiền và sông Hậu tạo cho đất nông nghiệp của Đồng Tháp được tiếp sức lượng phù sa lớn hàng năm, thuận lợi cho phát triển nông nghiệp.

Điều kiện địa lý mang lại cho Đồng Tháp thuận lợi cho phát triển nông nghiệp, công nghiệp – thương mại, nuôi trồng thủy sản kết hợp dịch vụ. Nhưng, điều kiện địa lý này cũng gây cho Đồng Tháp **khó khăn** trong xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế tỉnh nhà: Nông nghiệp của Đồng Tháp giữ vị trí độc tôn; Vị trí Đồng Tháp không được thuận lợi; Khu cửa khẩu chưa mang lại hiệu quả kinh tế cao; Đồng Tháp là một trong hai tỉnh không tiếp giáp với biển.

Vị trí thuận lợi của Đồng Tháp do những yếu tố tự nhiên mang lại, nhưng cũng vị trí, tiềm năng ấy được khai thác hiệu quả lại chính là do yếu tố con người quyết định. Con người phải khắc phục những hạn chế, phát huy những yếu tố tích cực tạo đà cho sự phát triển kinh – xã hội của tỉnh. Đây là yêu cầu mà lãnh đạo UBND tỉnh và UBND tỉnh phát huy trong thời gian tới.

#### 2.2 Tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp hiện nay

### 2.2.1 Các nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp

Tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp tuân theo những nguyên tắc chung được quy định trong hiến pháp luật tổ chức các cơ quan nhà nước. Bên cạnh, còn tuân theo những nguyên tắc riêng, từng bước thúc đẩy hoạt động UBND tỉnh được hiệu quả, nâng cao đời sống kinh tế, chính trị của nhân dân địa phương.

Những nguyên tắc đó là:

1. Nguyên tắc đề cao trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh và các thành viên UBND tỉnh:

2. Nguyên tắc phân công rành mạch trong công tác:

3. Nguyên tắc phối hợp công tác giữa các thành viên UBND tỉnh Đồng Tháp:

4. Nguyên tắc linh hoạt:

Nguyên tắc là những định hướng cơ bản cho hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp, đảm bảo sự thống nhất trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước vừa phát huy khả năng của địa phương.

### 2.2.2 Tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp

#### 2.2.2.1 Tổ chức của Ủy ban nhân dân Đồng Tháp

Theo Luật tổ chức HĐND và UBND (2003), một số văn bản khác của Chính phủ như Nghị quyết 08/2004/NQ-CP ngày 30/06/2004, NĐ 107/2004/NĐ-CP, NĐ 171/2004/NĐ-CP ngày 29/09/2004...và Quyết định 1191/QĐ-UB-HC của UBND tỉnh Đồng Tháp ngày 15/07/2004, Quy chế làm việc của UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành kèm theo Quyết định số 70/2004/QĐ-UB ngày 15/07/2004 thì UBND tỉnh Đồng Tháp ***có 09 thành viên gồm Chủ tịch UBND tỉnh, 03 Phó Chủ tịch UBND tỉnh và 05 uỷ viên***, được phân công: Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách chung, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lần lượt các mảng: kinh tế, văn hoá - xã hội, công nghiệp – xây dựng và nông nghiệp. Trong đó, 01 Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách kinh tế giữ nhiệm vụ trực.

Năm thành viên còn lại của UBND tỉnh phụ trách các lĩnh vực: công an, quân sự, nội vụ, văn phòng, và kế hoạch đầu tư.

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh: 21 sở, ban và tương đương (cụ thể được trình bày trong luận văn).

#### 2.2.2.2 Hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp

Hiệu quả thực hiện chức năng của UBND tỉnh Đồng Tháp đối với địa phương trên các phương diện kinh tế, văn hoá, xã hội, chính trị...do hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp mang lại. Hoạt động đó có thể được thực hiện dưới ***hình thức tập thể của UBND tỉnh***, hoặc ***hoạt động của các thành viên của UBND tỉnh*** Đồng Tháp (như quy định chung của pháp luật về hoạt động của UBND tỉnh và các thành viên).

#### ***2.2.2.2.1 Hoạt động của tập thể Ủy ban nhân dân tỉnh***

#### ***2.2.2.2.2. Hoạt động của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh***

#### ***2.2.2.2.3 Hoạt động của các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh***

#### ***2.2.2.2.4 Hoạt động của các thành viên và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh***

##### ***2.2.2.2.4.1. Hoạt động của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh***

##### ***2.2.2.2.4.2. Hoạt động của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn***

##### ***2.2.2.2.4.3. Hoạt động của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh***

### **2.2.3 Hiệu quả hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp trong thời gian qua**

#### ***2.2.3.1 Hiệu quả trên lĩnh vực kinh tế***

Năm 2001, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GDP) đạt 6.99%, chặn được đà suy giảm về tốc độ tăng trưởng kinh tế và mở ra giai đoạn phát triển liên tục trong những năm về sau: năm 2002 tăng 9.04%, năm 2003 tăng 9.27%, năm 2004 tăng 10.98%, năm 2005 tăng 13.48%, bình quân 5 năm 2001 - 2005 tăng 9.93%/năm, vượt mục tiêu 1.43% (mục tiêu đề ra là tăng 8.5%/năm) và cao hơn tốc độ tăng bình quân 5 năm trước 3.07% (bình quân 5 năm 1996 - 2000 tăng 6.86%/năm).

Đến năm 2005, tổng giá trị GDP tính theo giá so sánh 1994 ước đạt 7.418 tỷ đồng, gấp 1.6 lần năm 2000 (mục tiêu gấp 1.5 lần); GDP bình quân đầu người đạt 4.49 triệu đồng, tương đương 406 USD.

Cơ cấu kinh tế tiếp tục có sự chuyển dịch đúng hướng. Tỷ trọng khu vực công nghiệp - dịch vụ tăng dần và giảm tỷ trọng khu vực nông - lâm - thủy sản.

(cụ thể và chi tiết được trình bày trong luận văn)

#### ***2.2.3.2 Hiệu quả trên lĩnh vực văn hoá - xã hội***

##### ***Đầu tư và xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội***

Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 5 năm 2001-2005 đạt khoảng 10.830 tỷ đồng, tăng bình quân 24.16%/năm, bằng 29.25% so với GDP, cao hơn thời kỳ 1996 - 2006 là 9.8%. Cơ cấu đầu tư có sự chuyển dịch chuyển theo hướng tập trung nhiều hơn cho lĩnh vực phát triển kinh tế, giáo dục, y tế, xoá đói giảm nghèo. Năm 2005, tính riêng nguồn vốn ngân sách nhà nước đã đầu tư cho giáo dục, đào tạo, dạy nghề chiếm 20.28%, y tế, xã hội chiếm 6.62% tổng chi ngân sách địa phương.

Cùng với các công trình Trung ương triển khai trên địa bàn, tỉnh cũng tập trung nguồn lực đầu tư, nên kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của Tỉnh có bước phát triển đáng kể, góp phần làm thay đổi bộ mặt từ thành thị đến nông thôn, vùng sâu, vùng biên giới.

##### ***Về giáo dục - đào tạo***

Giáo dục - Đào tạo tiếp tục được phát triển theo hướng đa dạng về quy mô ngành nghề, đến tận vùng sâu, biên giới, góp phần đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập đa dạng của các tầng lớp nhân dân. Đối tượng giáo dục

được mở rộng, đội ngũ cán bộ và cơ sở vật chất trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo không ngừng được quan tâm cả chất lượng lẫn số lượng.

***Về khoa học- Công nghệ, tài nguyên và môi trường:***

Nhiều công trình khoa học được nghiên cứu và triển khai ứng dụng thuộc các lĩnh vực kinh tế, xã hội, y học, điều tra cơ bản, công nghệ thông tin,... Một số kết quả nghiên cứu đã được triển khai ứng dụng vào thực tiễn, mang lại giá trị thiết thực. Không những thế việc nghiên cứu và áp dụng tiến bộ khoa học gắn với môi trường và ý thức nhân dân.

***Công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình, bảo vệ chăm sóc sức khoẻ nhân dân***

*Công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình* tiếp tục được đẩy mạnh, đạt nhiều kết quả tích cực.

*Công tác y tế, chăm sóc sức khoẻ nhân dân* có tiến bộ. Các chỉ tiêu về sức khoẻ, bệnh tật từng bước được cải thiện, dịch bệnh được khống chế kịp thời.

Xã hội hoá công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân đạt kết quả bước đầu. Y tế tư nhân được khuyến khích phát triển.

***Về giải quyết việc làm, xoá đói giảm nghèo***

Công tác giải quyết việc làm, xoá đói giảm nghèo đạt được những kết quả đáng khích lệ. Các ngành, các địa phương đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm tạo thêm việc làm cho người lao động, giúp người nghèo vươn lên.

***Về văn hoá thông tin, thể dục thể thao:***

*Hoạt động văn hóa thông tin* tiếp tục phát triển theo hướng đa dạng, phong phú về nội dung và hình thức, một số loại hình văn hoá dân gian được khôi phục, góp phần cổ vũ, thu hút sự tham gia ngày càng nhiều các tầng lớp nhân dân.

Hoạt động bảo tồn, bảo tàng được quan tâm. Đã đầu tư nâng cấp, xây dựng một số công trình văn hoá và thiết chế văn hoá như: nhà bảo tàng tổng hợp tỉnh, tượng đài chiến thắng Gò Quảng Cung - Giồng Thị Đam, phục chế di tích Xẻo Quýt, trùng tu di tích Nguyễn Sinh Sắc...

*Các hoạt động thể dục, thể thao* tiếp tục phát triển và đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Phong trào thể dục thể thao quần chúng phát triển rộng khắp, thu hút ngày càng nhiều người tham gia

Thể thao thành tích cao có tiến bộ, đoạt nhiều huy chương ở các giải thi đấu thể thao cấp khu vực, toàn quốc và quốc tế, cung cấp nhiều vận động viên, huấn luyện viên cho đội tuyển quốc gia.

***Về công tác xã hội, chăm sóc người có công:***

Phong trào đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn tiếp tục được đẩy mạnh. Các hoạt động xã hội từ thiện, trợ giúp nhân dân vùng bị thiên tai, bão lụt, giúp đỡ người già không nơi nương tựa, nạn nhân chất độc da cam, trẻ em sống lang thang, trẻ em nghèo... được thực hiện sâu rộng, thu hút mọi cá nhân, tổ chức tham gia.

### **2.2.3.3 Hiệu quả trên lĩnh vực an ninh quốc phòng**

Quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội ổn định, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế – xã hội của Tỉnh phát triển. Công tác xây dựng thể trận, giáo dục quốc phòng, huấn luyện... và quan hệ đối ngoại với tỉnh Prây-veng (Campuchia) tiếp tục được củng cố, phát triển.

Công tác phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, giảm tai nạn giao thông đạt kết quả tích cực.

### **2.2.3.4 Hiệu quả trên lĩnh vực chính trị - hành chính**

Trên lĩnh vực chính trị – hành chính, thực hiện cải cách hành chính mang lại hiệu quả khá cao trên cả bốn nội dung: Cải cách thể chế; cải cách tổ chức bộ máy; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức và cải cách tài chính công. Dân chủ tiếp tục được phát huy, chất lượng các kỳ họp và hoạt động của UBND từng bước được cải tiến, vai trò trách nhiệm các ngành, các địa phương có nâng lên. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đã tham gia tích cực vào quá trình điều hành, quản lý xã hội, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị đề ra.

Quyền dân chủ của nhân dân ngày càng được phát huy, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, thể hiện quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân trên các phương diện, trong đó phương diện hành chính là rất quan trọng.

Những kết quả hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp trên các lĩnh vực phản ánh khá khách quan tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp trong thời gian qua. Nhưng để hoàn thiện tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp, chúng ta cần phải đánh giá để thấy được mặt hạn chế, thế mạnh và tận dụng những lợi thế của Đồng Tháp nhằm làm cho tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp đáp ứng yêu cầu của mục tiêu xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.

## **2.3. Nhận xét chung về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong điều kiện hiện nay**

### **2.3.1 Đánh giá thực trạng qua những kết quả đạt được**

Hiệu quả hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp đạt được trên các phương diện khả quan nhưng trong tương quan với các tỉnh khác ở đồng bằng sông Cửu Long chưa phát huy tiềm năng của Đồng Tháp. Các lĩnh vực kinh tế, xã hội, cải cách thủ tục hành chính, đào tạo đội ngũ cán bộ, lề lối làm việc ... của Đồng Tháp đều có vị trí thấp. Do vậy, năng lực cạnh tranh của tỉnh Đồng Tháp chỉ đạt mức trung bình so với các tỉnh khác trong cả nước.

### **2.3.2 Những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến những yếu kém cần khắc phục**

1. Quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh chưa đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.
2. Đồng Tháp là một tỉnh thuần nông nghiệp.
3. Cơ sở hạ tầng kinh tế – xã hội của tỉnh Đồng Tháp chưa thể đánh giá có sức cạnh tranh với các tỉnh khác trong khu vực.

4. Kế hoạch phát triển của tỉnh Đồng Tháp chưa phù hợp kế hoạch chung của cả nước và các điều kiện khác.

**CHƯƠNG 3**  
**PHƯƠNG HƯỚNG NHẪM HOÀN THIỆN**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**TỈNH ĐỒNG THÁP TRONG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN VIỆT NAM**

**3.1 Quan điểm chỉ đạo của Đảng nhằm hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Thực hiện phân cấp theo chiều dọc và theo chiều ngang trên nguyên tắc tập trung dân chủ.
- Xây dựng bộ máy gọn nhẹ có chất lượng cao, với một đội ngũ cán bộ có phẩm chất chính trị và có năng lực quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, quản lý xã hội.
- Thực hiện quản lý bằng pháp luật
- Phát huy vai trò điều hành, tăng cường trách nhiệm của bộ máy hành pháp (*có UBND tỉnh*)
- Đề cao quyền chủ động và trách nhiệm của địa phương, đồng thời đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất của địa phương

**3.2 Phương hướng hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam**

Nhằm phát huy tiềm năng của Đồng Tháp, hoàn thiện tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp phải có những phương hướng làm la bàn cho những giải pháp cụ thể:

1. Tăng cường trách nhiệm của UBND tỉnh đối với hiệu quả hoạt động của UBND tỉnh trên các lĩnh vực trước HĐND tỉnh và Chính phủ.
2. Xây dựng UBND tỉnh là một thiết chế đảm bảo thực hiện tốt các kế hoạch, chính sách HĐND tỉnh thông qua.
3. Tiến tới xây dựng lề lối làm việc của UBND tỉnh và các thành viên sao cho phù hợp với cơ chế thị trường.
4. Hoàn thiện tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp theo hướng đảm bảo năng suất hơn là chú trọng cải cách về số lượng.
5. Hoàn chỉnh chức năng trên thực tế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

**Những đề xuất hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp**

Tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp hiện nay về cơ bản thực hiện tốt chức năng quản lý địa phương nhưng cũng xuất hiện những khó khăn, khó khăn mang lại từ những quy định của pháp luật, của chính địa phương mang lại.

Xuất phát từ thực trạng hoạt động của UBND tỉnh trong thời gian qua, để hướng tới đáp ứng những yêu cầu của nhà nước pháp quyền XHCN Việt

Nam, tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp cần phải hoàn thiện như sau:

### **3.3.1 Những vấn đề có tầm vĩ mô**

#### ***3.3.1.1 Đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền tỉnh***

Bộ máy hành pháp mạnh thể hiện các cơ quan trong hệ thống hành pháp phải mạnh, trong đó có UBND tỉnh. Thực hiện chức năng hành pháp có hiệu quả đòi hỏi Chính phủ phải phân cấp cho các cấp hành chính thấp hơn, đặc biệt là cấp hành chính tỉnh. Trong đó, quyền quyết định hành chính và tài chính phải thể hiện rõ ràng. Phân cấp phải thực quyền, đề cao trách nhiệm và xây dựng đội ngũ công chức tương xứng với thẩm quyền được giao.

#### ***3.3.1.2 Cơ cấu số lượng các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh theo hướng năng động và hiệu quả***

Cơ cấu thành viên UBND tỉnh hiện nay chưa hợp lý. Số lượng và chức năng các ủy viên hiện nay gặp nhiều khó khăn: một là, ủy viên không đủ thời gian nghiên cứu, nắm bắt được chuyên môn của ngành khác để biểu quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền tập thể UBND tỉnh; hai là, khi biểu quyết xuất hiện tâm lý ưu tiên cho ngành, lĩnh vực mà mình giữ chức vụ Thủ trưởng cơ quan chuyên môn; ba là, các ủy viên giữ chức vụ Thủ trưởng cơ quan chuyên môn do HĐND tỉnh bầu, nên việc Chủ tịch tỉnh cách chức Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn khi vi phạm trở thành bất cập, khó khăn do pháp luật quy định chưa rõ ràng.

Do vậy, theo đề xuất hoàn thiện: thành lập Thường trực UBND gồm Chủ tịch tỉnh, các Phó Chủ tịch tỉnh, và Chánh Văn phòng UBND tỉnh là ủy viên thư ký, không có cơ chế thành viên UBND tỉnh như hiện nay.

Hoặc, cơ cấu thành viên của UBND tỉnh bao gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và tất cả các Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Cơ cấu thành viên này phát huy tối đa tính tập thể nhưng thực tế không thể phát huy tính đại diện, chịu trách nhiệm cá nhân của Chủ tịch UBND tỉnh.

Do vậy, hướng đề xuất thứ nhất có nhiều khả năng áp dụng và mang lại hiệu quả cao cho hoạt động của UBND tỉnh.

#### ***3.3.1.3 Tổ chức các cơ quan chuyên môn năng động, linh hoạt theo nhu cầu của địa phương***

Quy định của pháp luật hiện nay vừa đảm bảo tính năng động linh hoạt của địa phương nhưng cũng dưới góc độ quy định của pháp luật chưa dành cho địa phương quyền được “chủ động, năng động”. Bởi vì, gần như mỗi Sở chức năng đều có Nghị định của Chính phủ hoặc văn bản của các Bộ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

Không riêng gì UBND tỉnh Đồng Tháp, UBND tỉnh nói nói chung chưa dám quyết định thành lập những Sở có tính chất quản lý đa ngành, lĩnh vực theo yêu cầu quản lý của địa phương. Như vậy, Chính phủ Trung ương nên ban hành Nghị quyết quy định chức năng cơ quan theo lĩnh vực (như kinh

tế, công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ, nông nghiệp, văn hóa – xã hội...) để UBND tỉnh xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của Sở và tương đương. Quy chế được thông qua trước HĐND tỉnh, và trình Chính phủ phê duyệt.

Cơ chế mới sẽ tạo cho chính quyền tỉnh nói chung, UBND tỉnh nói riêng được tổ chức theo hướng “năng động” và “linh hoạt” phù hợp thực tiễn địa phương.

#### ***3.3.1.4 Xây dựng cơ cấu tổ chức của chính quyền cấp dưới (huyện, thị xã và xã) phù hợp với đặc điểm từng địa phương***

Trong tương quan toàn địa phương Đồng Tháp, thực hiện chức năng của UBND tỉnh còn phải đảm bảo hoàn thiện cơ cấu tổ chức của các cấp chính quyền dưới tỉnh. Hoàn thiện theo hướng linh động, mềm dẻo, kết hợp với thực tiễn địa phương. Trong điều kiện tỉnh Đồng Tháp nói riêng, các tỉnh nói chung, có thể tùy từng huyện, thị xã hoặc thành phố (thuộc tỉnh) nên tổ chức chính quyền cấp dưới thành hai cấp hoặc ba cấp cho phù hợp với chức năng quản lý.

Đối với Đồng Tháp, Thị xã Cao Lãnh, thị xã Sa Đéc và huyện Hồng Ngự, huyện Lai Vung chỉ tổ chức 2 cấp chính quyền, các huyện còn lại tổ chức thành 3 cấp chính quyền. Các thị xã, huyện tổ chức thành 2 cấp chính quyền do nhu cầu phát triển đô thị, trung tâm kinh tế hoặc có tính chất phức tạp đòi hỏi phải có những chính sách giải quyết nhanh và trực tiếp; những huyện còn lại chủ yếu hoạt động nông nghiệp, có tính chất ổn định nên tổ chức 03 cấp là phù hợp hơn (xem mô hình trong luận văn).

#### ***3.3.1.5 Đề cao trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh***

UBND tỉnh là cơ quan hành chấp hành của HĐND tỉnh, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương do HĐND tỉnh bầu ra. Do đó, UBND tỉnh phải chịu trách nhiệm trước HĐND tỉnh về những hoạt động của mình. Muốn xây dựng thành công nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, trong đó phải xây dựng UBND tỉnh phải mạnh và có trách nhiệm.

Để xem xét trách nhiệm của UBND tỉnh trước HĐND tỉnh cơ thể thực hiện qua 3 mô hình: mô hình dựa trên đề xuất của cá nhân đại biểu HĐND tỉnh, mô hình xem xét định kỳ của HĐND tỉnh tại các kỳ họp và mô hình kết hợp cả hai mô hình trên. Việc xem xét trách nhiệm chỉ được thực hiện khi UBND thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong thời gian ít nhất là một năm. Tuy nhiên mô hình kết hợp được xem là tối ưu.

Cơ chế xem xét trách nhiệm thực chất là nâng cao vai trò của UBND tỉnh đối với hoạt động của mình trước đời sống kinh tế – xã hội của địa phương, trách nhiệm đối với đời sống của nhân dân địa phương. Mặt khác, đây chính là sự phát huy, nâng cao quyền giám sát của đại biểu HĐND tỉnh, HĐND tỉnh đối với UBND tỉnh.

*(xem sơ đồ luận văn )*

### ***3.3.1.6 Cụ thể hoá vai trò của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khi ban hành văn bản hành chính thuộc quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh***

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ban hành ngày 03/12/2004, UBND tỉnh ban hành Quyết định, Chỉ thị. Tuy nhiên, luật chưa phân biệt trong trường hợp nào thể hiện văn bản của UBND tỉnh và văn bản của Chủ tịch UBND tỉnh. Do vậy, phải chăng pháp luật quy định những quyết định, chỉ thị của tập thể UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ký thay mặt (TM), còn lại Chủ tịch UBND tỉnh ký với chức danh: Chủ tịch UBND tỉnh.

### ***3.3.1.7 Tăng cường vai trò lãnh đạo của Cấp uỷ, lấy hoạt động kiểm tra làm trọng tâm***

Sự lãnh đạo của Đảng là nguyên tắc hiến định. Đảng thông qua đường lối, công tác cán bộ và công tác kiểm tra để thực hiện sự lãnh đạo. Sự liên hệ, lãnh đạo của Tỉnh uỷ Đồng Tháp chủ yếu là thông qua Chủ tịch UBND tỉnh.

Để tránh sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ đối với UBND tỉnh nặng trên hai phương diện: Nghị quyết và công tác nhân sự, Tỉnh uỷ Đồng Tháp lãnh đạo UBND tỉnh nhưng phải lấy công tác kiểm tra làm phương thức lãnh đạo chủ yếu đối với hoạt động của UBND tỉnh, trong đó Chủ tịch UBND tỉnh là đầu mối cho hoạt động kiểm tra. Và, Cấp uỷ cũng phải thể hiện vai trò, trách nhiệm đối với đường lối lãnh đạo (Nghị quyết) của mình khi UBND tỉnh bị HĐND xem xét trách nhiệm. Nếu sự lãnh đạo của đường lối đó được UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc nhưng ảnh hưởng không tốt (thể hiện qua hiệu quả hoạt động của UBND tỉnh) đối với đời sống kinh tế – xã hội của nhân dân địa phương.

## **3.3.2 Những vấn đề có tính chất địa phương**

### ***3.3.2.1 Năng động trong kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế***

Trong điều kiện một tỉnh nông nghiệp, tỉnh Đồng Tháp có thể xây dựng nông nghiệp chất lượng cao làm nền tảng phát triển kết hợp với tam giác kinh tế Cao Lãnh – Sa Đéc – Hồng Ngự và phát huy những yếu tố có khả năng phát huy như phát triển thương mại khu biên giới, du lịch, khuyến khích nuôi trồng thuỷ sản, vườn cây ăn trái, cải thiện cơ sở hạ tầng.

### ***3.3.2.2 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thể hiện tính năng động, phát huy sáng kiến***

Chủ tịch UBND tỉnh là người đại diện đứng đầu, chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành thực hiện chính sách, pháp luật, kế hoạch phát triển kinh tế của tỉnh. Với vai trò của Chủ tịch UBND tỉnh đó, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp phải thể hiện linh hoạt năng động trong chính sách kêu gọi đầu tư, thủ tục thực hiện giữa cơ quan UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn với công dân, các nhà đầu tư và những điều kiện cơ sở hạ tầng cần thiết phục vụ cho chính sách năng động linh hoạt đó.

### ***3.3.2.3 Hoạt động báo cáo của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và vai trò của văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh lấy chất lượng làm mục tiêu***

Hoạt động chuyên môn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh Đồng Tháp hiện nay chưa rõ ràng, kiểm tra nghiêm khắc hoặc chưa đảm bảo nội dung công việc. Do vậy, không thể để tình trạng này tiếp tục diễn ra mà phải xử lý nghiêm chỉnh những trường hợp chưa thể hiện hết vai trò, chức năng của mình. Đồng thời, những quy định pháp luật nào chưa hợp lý phải tiến hành kiến nghị sửa đổi cho phù hợp để từng bước nâng cao năng lực của các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh.

### ***3.3.2.4 Chính quy hoá việc đào tạo đội ngũ công chức***

Cơ chế thị trường đòi hỏi công chức nhận thức về công vụ tiến bộ, nghiệp vụ tinh thông nhưng đội ngũ cán bộ như hiện nay là chưa đáp ứng được yêu cầu của cơ chế thị trường, 98% cán bộ được đào tạo không chính quy. Vì vậy trong xu hướng sắp tới ít nhất phải chính quy hoá đội ngũ công chức của UBND tỉnh, lấy phục vụ làm trọng tâm.

### ***3.3.2.5 Nâng cao chất lượng cuộc họp***

Họp là hình thức hoạt động của UBND tỉnh. Nhưng chế độ họp của UBND tỉnh và các thành viên UBND tỉnh phải đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ của UBND tỉnh. Muốn như thế, hoạt động của UBND tỉnh phải lấy hiệu quả làm trọng tâm, hạn chế các cuộc họp không quan trọng, có thể giải quyết nhanh. Xây dựng các hình thức hoạt động nhanh nhạy nhưng vẫn đảm bảo hoạt động của UBND tỉnh đạt hiệu quả cao.

### ***3.3.2.7 Thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính***

Thực hiện cải cách hành chính lấy hiệu quả làm trọng tâm trong thời gian tới. Trong các nội dung của cải cách hành chính xem yếu tố con người là quan trọng, xây dựng đội ngũ công chức đủ năng lực thực thi nhiệm vụ và kết hợp cơ chế phối hợp, kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao khả năng tham mưu, nghiệp vụ hành chính.

***Tiểu kết:*** Thực hiện cải cách UBND tỉnh theo hướng hoàn thiện nhưng lấy quy định pháp luật làm trọng tâm, kết hợp với sự năng động linh hoạt của tỉnh Đồng Tháp. Việc cải cách phải được thực hiện trên các mặt tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp, tránh xem nhẹ mặt nào, qua coi trọng mặt nào mà dẫn đến phiền diện, duy ý chí.

## KẾT LUẬN

Chính quyền địa phương là thuật ngữ pháp lý chỉ các cấp chính quyền tỉnh, huyện, và xã. Cơ cấu chính quyền địa phương gồm HĐND và UBND. Chính quyền địa phương thực hiện chức năng quản lý hành chính nhà nước ở địa phương nhằm hiện thực hoá những định hướng mà Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam mong muốn xây dựng và hướng tới. Đó là “một nửa” còn lại của nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.

Trước hết, xuất phát từ những định hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, chúng ta vạch ra những nội dung cơ bản của chính quyền địa phương theo xu thế lấy nhân dân làm mục tiêu phục vụ. Những nội dung chung này giúp chúng ta soi rọi một thiết chế quyền lực nhà nước ở địa phương - UBND tỉnh, dựa vào quy định của pháp luật hiện hành về tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh, từng bước rút ra những yêu cầu cấp thiết đặt ra đối với tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh trong Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam.

Trong đó, ba yêu cầu chính: đề cao tính năng động lãnh đạo của lãnh đạo UBND tỉnh, xây dựng cơ chế trách nhiệm của UBND tỉnh và hiệu quả hoạt động của UBND tỉnh trên các lĩnh vực kinh tế – xã hội của tỉnh trở thành trọng tâm xây dựng và hoàn thiện UBND tỉnh. Bởi vì, với vai trò của mình, UBND tỉnh mang lại sức sống cho sự phát triển của tỉnh trong mối tương quan với nhiệm vụ chung của cả nước và đảm bảo năng lực cạnh tranh của tỉnh với các tỉnh khác.

UBND tỉnh Đồng Tháp trong xu thế chung mong muốn góp phần tạo thành sức mạnh của cả nước. UBND tỉnh Đồng Tháp không phải là thiết chế hoàn hảo, đòi hỏi phải có những định hướng hoàn thiện dần dần, tiến tới xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam. Tuy nhiên, việc chưa thể hoàn thiện tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh không những xuất phát từ những đặc thù của Đồng Tháp mà còn xuất phát từ những vấn đề thuộc tầm vĩ mô, phải được sự quan tâm của Trung ương từ việc ban hành chính sách, hoạch định chiến lược cho đến sửa đổi quy định pháp luật nhằm hoàn thiện khung cơ cấu tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh trong Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam. Khi những định khung của pháp luật được hoàn thiện chúng ta mới đánh giá và đòi hỏi tính năng động, linh hoạt của UBND tỉnh trong hoạt động chấp hành và điều hành của UBND tỉnh đối với những vấn đề thuộc phạm vi được phân cấp ở địa phương tỉnh.

Nhìn chung tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp đã đáp ứng phần nào yêu cầu trong tình hình mới. Nhưng UBND tỉnh Đồng Tháp đứng trước yêu cầu của UBND tỉnh trong nhà nước pháp quyền thì chưa phải là hoàn thiện hoàn toàn. Do vậy, tác giả luận văn mong muốn đóng góp cả trên phương diện vĩ mô lẫn thực tiễn địa phương nhằm xây dựng tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp trong thời gian tới có bước phát triển hơn.

Trên phương diện vĩ mô, tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh phải:

Xây dựng UBND tỉnh trở thành cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương mạnh, nhằm thực hiện hiệu quả hoạt động của UBND tỉnh đối với địa phương dựa trên sự phân cấp giữa chính quyền trung ương và cấp tỉnh.

Xem xét cơ cấu tổ chức thành viên ủy viên của UBND tỉnh, thành lập thường trực UBND tỉnh. Sửa đổi quy định pháp luật, xây dựng cơ chế năng động linh hoạt cho địa phương trong quá trình thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cơ cấu tổ chức chính quyền cấp dưới tỉnh (cấp huyện và cấp xã).

Xây dựng cơ chế trách nhiệm của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trước HĐND tỉnh về những hoạt động của UBND tỉnh trong quá trình thực hiện chấp hành và điều hành ở địa phương. Theo đó, quyền miễn nhiệm, bãi nhiệm sẽ thực thi hơn so với quy định pháp luật dành cho HĐND tỉnh hiện nay. Muốn thực hiện được cơ chế trách nhiệm của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, pháp luật về trách nhiệm của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh không những hoàn thiện quy định thẩm quyền mà còn hoàn thiện về hình thức thể hiện trên văn bản do UBND tỉnh ban hành (văn bản nào đại diện UBND tỉnh, văn bản nào thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh).

Cơ chế lãnh đạo của Tỉnh ủy đối với hoạt động của UBND tỉnh còn nhiều khó khăn, qua thực tiễn Đồng Tháp cho thấy, muốn cho UBND tỉnh Đồng Tháp được năng động, linh hoạt phát huy vai trò độc lập tương đối trong hoạt động chấp hành, điều hành ở địa phương, cấp ủy phải lấy công tác kiểm tra làm trọng tâm khi thực hiện chức năng lãnh đạo đối với chính quyền cấp tỉnh; và cũng phải thể hiện vai trò, trách nhiệm khi nghị quyết ảnh hưởng chưa tốt đời sống kinh tế – xã hội của nhân dân.

Bên cạnh đó, còn có những vấn đề phát sinh do địa phương chưa nhận thức được tiềm năng và thế mạnh sẵn có.

Đồng Tháp trong thời gian tới phải thực hiện mạnh mẽ những kế hoạch xây dựng những trọng tâm kinh tế của tỉnh, vực dậy, vươn mình cạnh tranh cùng các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long và với cả nước. Như vậy, trong thời gian tới lãnh đạo UBND tỉnh phải năng động, có sáng kiến thu hút nguồn vốn đầu tư, chất xám, nâng cao chất lượng, chuyên môn nghiệp vụ công chức tỉnh Đồng Tháp, và lấy hiệu suất công việc làm trọng tâm. Hoàn thiện lề lối làm việc và tư duy bắt kịp cơ chế thị trường làm động lực hoàn thiện tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh Đồng Tháp trên các lĩnh vực.

Thực hiện cải cách theo hướng đề xuất không phải là những giải pháp tối ưu nhưng luận văn cũng mong muốn góp phần nhỏ vào sự nghiệp đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước trong Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam, trong đó có UBND tỉnh mà UBND tỉnh Đồng Tháp là tiêu điểm của luận văn.